TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2023/HS-ST
Ngày: 20 – 6 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Thủy.

Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại hội trường xét xử 1, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh T (60 đường Nguyễn Huệ) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 5 năm 1995 tại tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đ và bà Hoàng Thị C (tức là Hoàng Thị P); vợ: Lê Thị H, con: Có 1 sinh năm 2018; tiền án: 02 tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình tại Thôn H, xã Ph, huyện Phong Đ, tỉnh T, học văn hóa đến lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà.

- Ngày 25/02/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh H xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 19/2019/HSST);

- Ngày 11/10/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố H xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 217/2021/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 15/4/2022, trở về địa phương sinh sống thì tiếp tục gây án.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/3/2023 tại nhà tạm giữ Công an thành phố Huế cho đến nay – có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đặng P, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, thị xã H, tỉnh T - vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Văn Đình T, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Xã T, thị xã H, tỉnh T - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 27/11/2022, Hoàng D đi loanh quanh trong khu vực Bệnh viện Trung Ương H với mục đích trộm cắp tài sản. Khi D lên tầng 4, khoa nội – nội tiết thần kinh thì nhìn thấy anh Đặng P đang nằm ngủ ở hành lang sát phòng số 14, quay mặt vào tường, có để chiếc điện thoại di động hiệu Redmi Note 10S ở trước bụng, D liền lén lút lấy trộm bỏ vào quần rồi nhanh chóng tẩu thoát.

D tiếp tục đi xuống vào phòng bệnh số 309 để trộm cắp, nhưng chưa lấy được gì thì bị người nhà bệnh nhân phát hiện, hô hoán và đóng cửa lại. D hoảng sợ chạy vào nhà vệ sinh, vứt bỏ điện thoại vừa chiếm đoạt được vào thùng rác. Cùng lúc này, anh Văn Đình T, là bảo vệ bệnh viện đến giữ lại, báo cho lực lượng Công an phường Vĩnh Ninh đến làm việc.

Ngày 13/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế ban hành kết luận định giá số 746/KL-HĐĐGTS kết luận:

"01 (một) điện thoại di động Redmi Note 10S, màu trắng đã qua sử dụng tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị 1.200.000 đồng".

Quá trình điều tra xác định bị cáo Hoàng D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

** Vật chứng vụ án tạm giữ:*

- 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 10S, màu trắng, đã qua sử dụng.

** Về xử lý vật chứng:* Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ-CQĐT, bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng P.

** Về trách nhiệm dân sự:* Anh Đặng Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKSTPH ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh T truy tố Hoàng D về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng D phạm tội

"Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng D từ 09 tháng 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về bồi thường về dân sự nên không đề nghị.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; bị cáo nói lời nói sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 02 giờ ngày 27/11/2022, tại hành lang số 14, khoa nội – nội tiết thần kinh Bệnh viện Trung Ương H, thuộc phường V, thành phố Huế; Hoàng D đã trộm cắp của anh Đặng P 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 10S, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng) thì bị phát hiện và bắt quả tang, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng số 154/CT-VKSTPH ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh T truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường

và bất chấp pháp luật, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay để áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân rất xấu, hiện có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Nên cần xử phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn và đã trả lại cho người bị hại, không có ai có yêu cầu gì, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt so với mức hình phạt mà Đại diện Viện kểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Hoàng D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng D 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 02/3/2023.

2.Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Hoàng D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh T;
-Sở Tư pháp tỉnh T;
-Phòng PV06 Công an tỉnh T

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo, BH;
-Lưu.

Lê Thị Phương Dung